

Số: 08/2021/QĐ - TA

Ứng Hoà, ngày 29 tháng 4 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
ÁP DỤNG BIỆN PHÁP XỬ LÝ HÀNH CHÍNH Đ- A VÀO
CƠ SỞ CAI NGHIỆN BẮT BUỘC**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN UH, TP HÀ NỘI

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

- **Thẩm phán:** Ông Tô Thanh Phong.
- **Thủ ký phiên họp:** Bà Trương Thị Lan.

Ngày 29 tháng 4 năm 2021, tại Cơ sở cai nghiện ma túy số II, thành phố Hà Nội, tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đ- a vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quyết định mở phiên họp số 08/2021/QĐ-TA ngày 27/4/2021 đối với:

Nguyễn Đình T - sinh năm 1987; Nơi ĐKKTT: thôn ĐB, xã LS, huyện LS, tỉnh Hòa Bình; giới tính: nam; dân tộc: Mường; tôn giáo: không; trình độ văn hóa: 9/12; con ông Nguyễn Văn Q và bà Vũ Thị Đ; Tiền án, tiền sự: Không (*có mặt tại phiên họp*).

Có sự tham gia:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Phòng lao động thương binh xã hội huyện UH do bà Phạm Thúy Hòa – Trưởng phòng, ủy quyền cho ông Nguyễn Văn Luyện – Cán bộ phòng Lao động Thương binh và Xã hội huyện UH (*có mặt*).
2. Đại diện VKSND huyện UH, TP Hà Nội: Bà Nguyễn Thị Khuyển – Kiểm sát viên (*có mặt*).

NHẬN THẤY

Sau khi xem xét đề nghị của Phòng lao động Thương binh và xã hội huyện UH, Hà Nội và các tài liệu có trong hồ sơ về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Đình T thể hiện: T là đối tượng lười lao động, nghiện ma túy từ năm 2005. Mặc dù, T chưa bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn do nghiện ma túy lần nào, T cũng chưa bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc cũng như chưa sử dụng thuốc Methadone lần nào nhưng T khai nghiện từ năm 2005 đến nay vẫn chưa bỏ được, tần suất sử dụng hai ngày/một lần. Hơn nữa, T không có nghề nghiệp, không có nơi ở ổn định, đi lang thang; Mặc dù T có hộ khẩu thường trú ở

thôn DB, xã LS, huyện LS, tỉnh Hòa Bình nhưng T thường xuyên không có mặt ở địa phương, chính quyền địa phương không nắm được T đi đâu, làm gì. Kết quả xét nghiệm nước tiểu của T ngày gần nhất 29/3/2021 là dương tính với ma túy. Bản thân T cũng thừa nhận mình vẫn còn sử dụng ma túy và phụ thuộc vào ma túy từ năm 2005 đến nay.

Bên cạnh đó, ngày 29/3/2021, bố đẻ Nguyễn Đình T là ông Nguyễn Văn Quý có đơn đề nghị trình bày: Nguyễn Đình T là con trai ông, thường xuyên bỏ nhà đi lang thang, không ở nhà từ năm 2020 và ông được biết T có nghiện ma túy. Gia đình ông đã khuyên ngăn nhiều lần nhưng T không nghe và không cai nghiện được, thường xuyên uống rượu không chịu tu dưỡng làm ăn, đến nay đã bỏ nhà đi vẫn không có liên lạc gì với gia đình. Ông thay mặt gia đình đề nghị cho T đi cai nghiện bắt buộc.

Ý kiến của cơ quan đề nghị tại phiên họp: Nguyễn Đình T là đối tượng nghiện ma túy từ năm 2005, T chưa bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn do nghiện ma túy lần nào, T cũng chưa bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc cũng như chưa sử dụng thuốc Methadone lần nào nhưng T khai nghiện từ năm 2005 đến nay vẫn chưa bỏ được, tần suất sử dụng hai ngày/một lần. Hơn nữa, T không có nghề nghiệp, không có nơi ở ổn định, đi lang thang; Bản thân T cũng thừa nhận mình vẫn còn sử dụng ma túy và phụ thuộc vào ma túy từ năm 2005 đến nay. Phòng Lao động thương binh và xã hội đề nghị Tòa án nhân dân huyện UH xem xét quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa T vào Cơ sở cai nghiện ma túy số II thành phố Hà Nội để cai nghiện bắt buộc với thời gian là từ 18 đến 24 tháng.

Ý kiến của đại diện viện kiểm sát: việc tuân theo pháp luật trong việc xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đều đảm bảo đúng, đầy đủ về trình tự, thủ tục trong quá trình lập hồ sơ đề nghị cũng như việc Tòa án thụ lý và mở phiên họp. Việc xem xét, quyết định áp dụng xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Đình T là cần thiết vì T là đối tượng nghiện ma túy từ nhiều năm nay, tuy chưa bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính về ma túy nhưng T là đối tượng lười lao động, không chịu tu dưỡng bản thân lại thường xuyên lang thang, không cư trú, không sinh sống tại nơi đăng ký nhân khẩu thường trú. Viện kiểm sát nhất trí đưa T vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời gian là từ 18 đến 24 tháng.

Ý kiến của người bị đề nghị: Thừa nhận bản thân đã nghiện ma túy từ nhiều năm, đến nay vẫn chưa bỏ được và vẫn phải phụ thuộc vào ma túy, việc tự nguyện viết đơn xin đi cai nghiện và các thủ tục khác trong quá trình lập hồ sơ đưa đi cai nghiện đều đúng; đồng thời cũng nhất trí việc các cơ quan lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với mình.

XÉT THẤY:

Hồ sơ xem xét đưa đối tượng đi cai nghiện bắt buộc đều đúng và đầy đủ theo quy định của pháp luật về trình tự, thủ tục, căn cứ đề nghị, cơ quan lập hồ sơ đề nghị và người bị đề nghị.

Về tính chất, hành vi, vi phạm của người bị đề nghị là nghiêm T, ma túy là một tệ nạn xã hội nguy hiểm, nó hủy hoại sức khỏe của con người là nguyên nhân làm lây lan, phát triển căn bệnh thế kỷ HIV- AIDS, làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác, xâm phạm trật tự, an ninh thôn xóm, gây tâm lý hoang mang, lo lắng cho quần chúng nhân dân. Bản thân người bị đề nghị là đối tượng nghiện ma túy từ năm 2005, tuy chưa bị áp dụng các biện pháp xử lý hành chính như biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn do nghiện ma túy; cũng chưa bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, T chưa sử dụng thuốc thay thế Methadone nhưng T không có ý thức rèn luyện từ bỏ ma túy mà phụ thuộc vào ma túy. Bản thân T là đối tượng thường xuyên đi lang thang không có nơi cư trú ổn định. Lần sử dụng ma túy gần nhất là ngày 29/3/2021; Vì vậy, việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa T vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là cần thiết. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện UH và Phòng Lao động thương binh và xã hội huyện UH đề nghị đưa T đi cai nghiện bắt buộc với thời hạn từ 18 đến 24 tháng. Do đó, cần thiết phải áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa T vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là phù hợp, để T cai nghiện chất ma túy trở thành người hữu ích cho gia đình và xã hội, đảm bảo trật tự an toàn xã hội.

Căn cứ:

- Khoản 1 Điều 94, Điều 103; khoản 2 Điều 105; Điều 110 của Luật xử lý vi phạm hành chính;
- Điều 22, 23, 24 Pháp lệnh 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/01/2014 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về trình tự, thủ tục xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân;
- Điều 8 Nghị định 221/2013/NĐ- CP ngày 30/12/2013 quy định về chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc và Nghị định 136/2016/NĐ – CP ngày 09/9/2016 bổ sung một số điều của Nghị định số 221/2013/NĐ –CP.
- Căn cứ vào công văn đề nghị số 33/LĐTĐBXH-TNXH ngày 23/4/2021 của Phòng lao động thương binh và xã hội huyện UH.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Đình T.

2. Thời hạn chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Đình T là 24 (*Hai mươi tư*) tháng, tính từ ngày 29/3/2021 (Ngày UBND xã VA có quyết định giao T cho cơ sở cai nghiện ma túy số II thành phố Hà Nội quản lý).

3. Nguyễn Đình T có quyền khiếu nại kể từ ngày nhận đ-ợc quyết định trong thời hạn 03 ngày; Cơ quan đề nghị có quyền kiến nghị; Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị đối với quyết định của Tòa án trong việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính trong thời hạn 03 ngày kể từ ngày công bố quyết định của Tòa án.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

Nơi nhân:

- Phòng LĐTB &XH;
- VKSND huyện UH;
- Ng-ời bị đề nghị;
- Công an huyện UH;
- UBND xã VA;
- L- u hs.

THẨM PHÁN

Tô Thanh Phong